

## 12-GIỚI NÓI ĐỂ NHIỀU LOẠN NGƯỜI KHÁC

Khi Phật an trú tại Câu-diêm-di, nói rộng như trên. Khi ấy, Tăng tập họp định làm yết-ma, thì Tôn giả Xiển-đà không đến. Tăng liền sai sứ đi gọi Xiển-đà nói: “Tăng tập họp định làm yết-ma, Trưởng lão hãy đến”. Xiển-đà liền suy nghĩ: “Nay Tăng cho gọi ta, chính là muốn trị tội ta, chứ không có việc gì khác. Nay ta phải nhiễu loạn ai đây để cho tất cả Tăng chúng đều rối loạn không thể làm yết-ma được? Có lẽ nên nhiễu loạn Tôn giả Mục-kiền-liên thì mới thoát được việc này. Nhưng Mục-kiền-liên có đại thần lực ắt sẽ biết việc ta làm, hoặc ông có thể nắm ta ném đến thế giới khác, nên việc này cũng không thể được”. Rồi lại suy nghĩ: “Nếu nhiễu loạn Đại Ca-diếp thì có thể thoát được việc này. Nhưng Đại Ca-diếp có uy đức lớn, ông có thể hàng phục, làm nhục ta ở giữa chúng Tăng, nên việc này cũng không thể được”. Rồi lại suy nghĩ: “Tôn giả Xá-lợi-phất tâm nhu hòa chất trực, dễ nói chuyện, nếu nhiễu loạn ông ta thì có thể khiến cho Tăng đều rối loạn không thể làm yết-ma đối với ta”.

Nghĩ thế rồi, Xiển-đà bèn đi đến giữa Tăng, nói như sau: “Thưa Tôn giả Xá-lợi-phất, tôi muốn hỏi nghĩa kinh”.

Xá-lợi-phất nói: “Nay vì việc khác mà tập họp Tăng, lúc này không phải là lúc hỏi nghĩa kinh”.

Xiển-đà lại nói với Tôn giả Xá-lợi-phất: “Đối với chánh pháp của Phật không có lúc nào là lúc phi thời. Nếu được quả thiện ngay trong hiện tại, trừ diệt phiền não, các Hiền Thánh vui vẻ, thì đều không có gì phải chọn lựa thời gian”.

Tôn giả Xá-lợi-phất nói: “Tôi xin nghe thầy hỏi”.

Xiển-đà liền hỏi: “Đức Thế Tôn thuyết bốn niệm xứ, vậy thế nào là bốn niệm xứ?”.

Khi ấy, Tôn giả Xá-lợi-phất bèn giảng về bốn niệm xứ cho Xiển-đà. Xiển-đà lại nói: “Tôi không hỏi bốn niệm xứ, tôi hỏi tứ chánh cần. Trưởng lão chỉ nên nói về bốn chánh cần cho tôi”.

Xá-lợi-phất nói: “Thầy muốn nghe bốn chánh cần thì hãy lắng nghe”, rồi nói về bốn chánh cần.

Xiển-đà lại nói: “Tôi hỏi về bốn như ý túc”. Như vậy lần lượt hỏi đến năm căn, năm lực, bảy giác phần, tám chánh đạo phần cũng như bốn niệm xứ, hỏi đi hỏi lại ba lần.

Lúc ấy, các Tỳ-kheo ngồi lâu mỗi mệt, liền lần lượt bỏ ra, khiến Tăng không hòa hợp, chung cục yết-ma không thành. Do vậy, các Tỳ-kheo đem sự việc ấy bạch lên Thế Tôn. Phật liền bảo gọi Xiển-đà đến. Khi thầy đến rồi, Phật liền hỏi: “Xiển-đà, ông có thật như vậy không?”.

Thầy đáp: “Có thật như vậy”.

Phật nói: “Xiển-đà, đó là việc xấu. Ta đã không vì ông mà dùng vô lượng phương tiện chê trách những lời nói nhiều loạn, khen ngợi những lời nói tùy thuận hay sao? Nay vì sao ông gây ra sự nhiễu loạn? Đó là việc phi pháp, phi luật, trái lời Phật dạy, không thể dùng việc đó để nuôi lớn pháp thiện”. Thế rồi, Phật truyền lệnh cho các Tỳ-kheo sống tại Câu-diêm-di phải tập họp lại tất cả, vì mười việc lợi ích mà chế giới cho các Tỳ-kheo, dù ai nghe rồi cũng phải nghe lại:

**“Nếu Tỳ-kheo nói những lời khác làm nhiễu loạn người khác, thì phạm Ba-dạ-đề”.**

***Giải Thích:***

Nói những lời khác làm nhiễu loạn người khác: Có tám trường hợp. Đó là:

1. Lúc làm yết-ma.
2. Lúc bàn luận như pháp.
3. Lúc bàn luận về A-tỳ-đàm.
4. Lúc bàn luận về Tỳ-ni.
5. Không bàn về việc khác.
6. Không bàn với người khác.
7. Ngưng luận bàn.
8. Nói những lời khác làm nhiễu loạn người khác.

- Làm yết-ma: Tỳ-kheo tập trung hòa hợp làm yết-ma hàng phục, cho đến yết-ma biệt trụ. Đó gọi là làm yết-ma.

- Bàn luận như pháp: Nói về phi thường (vô thường), phi đoạn (không đoạn diệt). Đó gọi là bàn luận như pháp.

- A-tỳ-đàm: Chỉ cho chín bộ kinh. Đó gọi là A-tỳ-đàm.

- Tỳ-ni: Nói đủ, hoặc nói tóm lược Ba-la-đề-mộc-xoa (giới). Đó gọi là Tỳ-ni.

- Không bàn về việc khác: Không được rời bỏ vấn đề đang bàn luận mà bàn về vấn đề khác. Đó gọi là không bàn về việc khác.

- Không luận bàn với người khác: Không được rời bỏ người vừa hỏi để hỏi người khác. Đó gọi là không bàn luận với người khác.

- Ngưng bàn luận: Lúc đương thuyết pháp liền bảo: “Dừng lại, sau sẽ bàn tiếp”. Đó gọi là ngưng bàn luận.

- Nói những lời khác làm nhiễu loạn người khác: Như Tôn giả Xiển-đà đã nói những lời khác (ngoài mục đích yết-ma) để làm nhiễu loạn người khác.

Đó gọi là tám trường hợp.

Trong đây, dùng những lời khác làm nhiễu loạn người khác, phạm Ba-dạ-đề. Nếu ngoài tám việc trên đây thì không phạm Ba-dạ-đề.

Nếu có người hỏi: “Tỳ-kheo, thầy từ đâu đến?”.

- Từ quá khứ đến.
- Thầy sẽ đi về đâu?
- Hưởng về vị lai mà đi.
- Thầy ngủ ở đâu?
- Ngủ trên tám loại cây.
- Hôm nay thầy ăn tại đâu?
- Ăn bằng năm ngón tay.

Nếu hỏi một đấng mà đáp một ngã như vậy, thì phạm tội Việt-tỳ-ni.

Nếu có bọn cướp xâm nhập vào chùa, hỏi Tỳ-kheo: “Chỉ cho tôi những đồ vật của chư Tăng”.

Khi ấy, Tỳ-kheo không được chỉ cho họ các thứ châu báu, cũng không được nói dối, mà nên chỉ cho họ phòng ốc, giường ghế các thứ. Nếu bọn cướp nói: “Chỉ cho tôi những vật dụng của tháp”, thì cũng không được chỉ cho họ những bảo vật của tháp, cũng không được nói dối, mà nên chỉ những khí cụ cúng dường ở cạnh tháp.

Nếu đám cướp nói: “Chỉ cho tôi nhà bếp”, thì Tỳ-kheo cũng không được chỉ cho họ chỗ cất tiền, mà nên chỉ cho họ chỗ để các thứ nồi niêu xoong chảo.

Nếu súc vật của nhà đồ tể chạy thoát, họ đến hỏi Tỳ-kheo có thấy không, thì Tỳ-kheo không được nói dối, cũng không được chỉ chỗ, mà nên nói: “Xem móng tay đây, xem móng tay đây” (tiếng Phạn có nghĩa là không thấy).

Nếu Tỳ-kheo ở tại A-luyện-nhã, có tù nhân đào thoát, rồi quân lính đến hỏi thì Tỳ-kheo cũng đáp như trường hợp súc sinh trên.

---

Nếu Tỳ-kheo ở giữa Tăng mà hỏi một đàn đáp một ngã, thì phạm Ba-dạ-đề. Nếu ở giữa nhiều người, trước Hòa thượng, A-xà-lê, trước các Trưởng lão Tỳ-kheo mà hỏi một đàn đáp một ngã, thì phạm tội Việt-tỳ-ni. Thế nên nói (như trên).